

Số: 125/2026/QĐST- HNGĐ

Nghệ An, ngày 22 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 198/2026/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 4 năm 2026 giữa:

Nguyên đơn: Anh Trần Văn P, sinh năm 1987; CCCD số: 040087037245

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1987; CCCD số: 040187013422

Cùng địa chỉ: Thôn B, xã Q, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự sửa đổi bổ sung năm 2025;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 110 của luật hôn nhân và gia đình năm 2015;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 4 năm 2026.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 4 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trần Văn P và chị Nguyễn Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về hôn nhân:* Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trần Văn P và chị Nguyễn Thị T.

2.2 *Về con chung:* Giao các con chung là Trần Văn T1, sinh ngày 26/8/2011,

Trần Anh T2, sinh ngày 30/8/2017 và Trần Thị Phương T3, sinh ngày 11/12/2021 cho anh P trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị T do anh P chưa có yêu cầu.

Chị Nguyễn Thị T có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Vì lợi ích mọi mặt của các con, khi có lý do chính đáng, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc thay đổi cấp dưỡng nuôi con.

2.3 Về tài sản chung: Anh Trần Văn P và chị Nguyễn Thị T tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Anh Trần Văn P tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng mà anh đã nộp theo biên lai thu tiền số 0002567 ngày 10/4/2026 của Cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An; trả lại cho anh Trần Văn P 150.000 đồng.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Khu vực 4;
- THA dân sự tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Quỳnh Thắng (nơi ĐKKH);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Ngọc Hà